

Bản án số: 09/2020/HS-PT

Ngày 20 -02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Hồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hải
Bà Nguyễn Thị Thu Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 20-02-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Yên Bái đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 34/2019/HS-ST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Yên Bái.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Ngọc T (tên gọi khác: không); sinh ngày 18/10/1990, tại thị xã L, tỉnh Yên Bái; ĐKNKTT và chỗ ở: Bản P 1, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1966 và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không ; tiền án: Có 02 tiền án (Tại bản án số: 86/2014/HSST ngày 31/12/2014 của TAND huyện V, xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bản án số 29/2017/HSST ngày 22/6/2017 của TAND huyện V, xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23-6-2019, tạm giam từ ngày 24/6/2019 đến ngày 29-11-2019 Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, hiện đang tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23/6/2019 Nguyễn Ngọc T đi xe ôm đến khu vực đập tràn, xã Ph, huyện V với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi T đã gặp một người đàn ông lạ mặt và hỏi mua của người này hai gói ma túy loại Heroine với giá 190.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T bắt xe ôm về thị xã L, khi đến đoạn đường rẽ vào đường 3/2 thuộc tổ 1, phường A, thị xã L bị

cáo xuống xe đi bộ để tìm chỗ sử dụng thì bị Công an phường A, thị xã L bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của bị cáo 02 gói giấy có dòng kẻ, bên trong đều có chất bột nén màu trắng, thu giữ trong túi quần bên trái đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng.

Tại bản Kết luận giám định số 154/GĐMT, ngày 01/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ của Nguyễn Ngọc T khi bắt quả tang có tổng khối lượng là 0,1 gam. Lấy 0,05 gam trích từ 0,1 gam gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS-NL ngày 06-9-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa ngày 24-10-2019 bị cáo Nguyễn Ngọc T có ý kiến 02 gói ma túy loại Heroine bị cáo mua có chứa tạp chất đề nghị giám định hàm lượng. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã ra quyết định hoãn phiên tòa để thực hiện trưng cầu giám định bổ sung.

Ngày 30-10-2019 Tòa án nhân dân thị xã L đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung số: 01/QĐ-TA đề nghị Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an giám định hàm lượng chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 406/C09-TT2 ngày 11-11-2019 của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: Hàm lượng Heroine trong mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là 49,5 %.

Tại bản án số: 34/2019/HSST, ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 29 của Bộ luật Hình sự: Miễn trách nhiệm hình sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T.
2. Căn cứ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả tự do ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo Nguyễn Ngọc T không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về việc xử lý vật chứng, về án phí, quyền kháng cáo và kiến nghị cơ quan Công an thị xã L, tỉnh Yên Bái xử lý hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo.

Tại Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-NL Ngày 09-12-2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Yên Bái, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm, theo hướng: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xử lý đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận về hành vi mua bán Heroine đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo và không đồng ý với nội dung Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Yên Bái với lý do hai gói ma túy bị cáo mua với giá rất rẻ (190.000/2gói) nên chất lượng ma túy không tốt do người bán đã pha trộn. Theo như khối lượng ma túy mà tòa án giám định bổ sung thì không đủ để xét xử bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái trình bày luận tội: Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy: Nguyễn Ngọc T là người nghiện ma túy nên khoảng 7 giờ 30 ngày 26-6-2019 T đã mua 02 gói Heroine của người lạ mặt với giá 190.000 đồng để sử dụng khi đang tìm chỗ sử dụng thì bị Công an phường A, thị xã L, tỉnh Yên Bái bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 154/GĐMT ngày 01-7-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận 02 gói ma túy bị cáo mua có khối lượng 0,1 gam là ma túy loại Heroine. Do bị cáo có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm ra quyết định giám định bổ sung để xác định hàm lượng ma túy và căn cứ vào kết quả giám định số 406/C09-TT2 ngày 11-11-2019 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Hàm lượng Heroine trong mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là 49,5% trên cơ sở đó xác định lại khối lượng ma túy loại Heroine Nguyễn Ngọc T tàng trữ là 0,0495 gam và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 29 Bộ luật Hình sự để miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Ngọc T là không đúng với hướng dẫn tại tiết 1.4 điểm 2 Điều 1 thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14-11-2015 và hướng dẫn tại mục 1 công văn số 315/TANDTC-PC ngày 11-12-2017 của Tòa án nhân Tối cao hướng dẫn giám định hàm lượng chất ma túy. Việc giám định bổ sung là vi phạm nghiêm trọng tố tụng, không đúng quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm d khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự hủy bản án sơ thẩm số 34/2019/HS-ST ngày 29-11-2019 của Tòa án nhân dân thị xã L để xét xử lại đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Yên Bái kháng nghị là đúng thẩm quyền và trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với vật chứng thu giữ của vụ án, phù hợp với kết luận giám định số 154/GĐMT ngày 01-7-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; kết luận giám định số 406/C09-TT2 ngày 11-11-2019 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định: Nguyễn Ngọc T là đối tượng nghiện chất ma túy, vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 23-6-2019 tại khu vực đập tràn xã Ph huyện V, tỉnh Yên Bái Nguyễn Ngọc T đã mua của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể 02 gói ma túy loại Heroine với giá 190.000 đồng mục đích để sử dụng, khi đang tìm chỗ để sử dụng thì bị Công an phường A, thị xã L bắt quả.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 24-10-2019 bị cáo Nguyễn Ngọc T, không đồng ý với kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái nên đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm giám định hàm lượng Heroine và khối lượng ma túy bị cáo mua để sử dụng.

Tại kết luận giám định số 406/C09-TT2 ngày 11-11-2019 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: Hàm lượng Heroine trong mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là 49,5 %.

Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ kết luận giám định của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an đã xác định được khối lượng Heroine bị cáo Nguyễn Ngọc T mua để sử dụng là 0,0495 gam. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định khối lượng ma túy bị cáo mua là ở dưới mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Tại kháng nghị số 01/QĐ-VKS-NL ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Yên Bái cho rằng: Tòa án nhân dân thị xã L đã trưng cầu giám định bổ sung để xác định hàm lượng chất ma túy và căn cứ vào hàm lượng Heroine nguyên chất để xác định hành vi của bị cáo không còn nguy hiểm cho xã hội, để miễn trách nhiệm hình sự theo điểm a khoản 1 Điều 29 Bộ luật Hình sự là không đúng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, không đúng với quy định pháp luật, không mang tính răn đe phòng ngừa, vì vậy đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái thay đổi một phần quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã L theo hướng: đề nghị hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại với bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Yên Bái Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm ngày 24-10-2019 bị cáo Nguyễn Ngọc T không đồng ý với kết luận giám định số 154/GĐMT ngày 01-7-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, vì nghi ngờ 02 gói ma túy bị cáo mua có chứa tạp chất và nghi ngờ về khối lượng ma túy đã được giám định, nên đã đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm giám định về hàm lượng ma túy. Trên cơ sở đề nghị của bị cáo Hội đồng xét xử sơ thẩm đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung để giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định pháp luật, vừa đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống loại tội phạm nguy hiểm này và không bỏ lọt tội phạm, người phạm tội, nhưng không làm oan sai người không phạm tội, do đó Hội đồng xét xử sơ thẩm trưng cầu giám định bổ sung để xác lại định khối lượng của hai gói ma túy bị cáo Nguyễn Ngọc T mua để sử dụng là cần thiết. Việc giám định bổ sung của Tòa án cấp sơ thẩm là không trái với quy định tại tiết 1.4 điểm 2 Điều 1 Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 14-11-2015 vì “ngoài 4 trường hợp quy định tại các điểm a,b,c và d tiết 1.4 mục này thì thông tư liên tịch 08/2015 còn hướng dẫn nếu có căn cứ và xét thấy cần thiết, Tòa án trực tiếp trưng cầu giám định để đảm bảo việc xét xử đúng pháp luật”. Ngoài ra việc trưng cầu giám định bổ sung của Tòa án cấp sơ thẩm còn phù hợp với quy định tại điểm c

khoản 3 Điều 2 Luật Tổ chức Tòa án và khoản 5 Điều 252 Bộ luật Tố tụng hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm giám định bổ sung để xác định lại khối lượng ma túy bị cáo mua là không trái với các quy định của pháp luật và không vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng như ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tỉnh Yên Bái phát biểu tại phiên tòa nên không có căn cứ để chấp nhận đề nghị hủy bản án sơ thẩm số 34/2019/HS-ST ngày 29-11-2019 của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Yên Bái để xét xử lại. Do đó, không chấp nhận kháng nghị số 01/QĐ-VKS-NL ngày 09-12-2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã L và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận đề nghị hủy bản án sơ thẩm số: 34/2019/HS-ST ngày 29-11-2019 của Tòa án nhân dân thị xã L để chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã L xét xử lại.

2. Giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm số: 34/2019/HS-ST ngày 29-11-2019 của Tòa án nhân dân thị xã L đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T như sau:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 29 của Bộ luật Hình sự: Miễn trách nhiệm hình sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- TAND thị xã L;
- VKSND thị xã L;
- Công an thị xã L;
- Chi cục THADS thị xã L;
- Bị cáo;
- Lưu HS; HCTP;TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký tên và đóng dấu**

Hoàng Trọng Hồng